

Bản án số: 66/2024/HS-PT
Ngày: 10/9/2024.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thái Lan.

Các Thẩm phán: Ông Trần Huy Đức và ông Nguyễn Việt Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hồng – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 69/2024/TLPT-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phụng L đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 24/2024/HS-ST ngày 01/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện TA, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Phụng L**, tên gọi khác: không; sinh ngày 07/12/1994; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố C, thị trấn CT, huyện TA, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng C, sinh năm 1963 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1962 (đã chết). Có 02 chị em, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1990; Vợ Trương Thị T, sinh năm 1994; có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 17/11/2023 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên tuyên phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đăk Trung – Bộ công an.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 09/11/2023, Ngô Hữu Tcho rằng Nguyễn Ngọc N có hành vi khiêu khích đánh nhau với mình vào chiều cùng ngày nên T rủ Nguyễn Phụng L sử dụng xe mô tô gắn biển số 59G1-339.59 của Thuận, mang theo một cây kiếm dài 78,5cm đến nhà Nguyễn Ngọc N để tìm đánh Ngà. Khi đến nhà N thôn Phước Lương, xã An Cư, huyện TA thì Nguyễn Phụng L ngồi trên xe mô tô nổ máy đợi ngoài đường dân sinh trước nhà Nguyễn Ngọc N (cách nhà N khoảng 10m) còn T cầm kiếm đi vào bên trong nhà N, khi đi đến phòng khách thấy N đang ngồi chơi tại đây cùng với Nguyễn

Ngọc B(em ruột của N), Võ Duy Kh, Trần Kim Q và Phạm Ngọc V. Lúc này T nói “*Mày có phải Cọ không*” nghe hỏi N đứng dậy đi ra chỗ T nói “*Phải*” thì bị T dùng kiếm chém 01 cái trúng vào vùng cẳng tay phải của Ngây thương tích, tiếp đó T dùng kiếm chém 01 cái nữa thì N đưa tay trái lên đỡ nên bị chém trúng vào vùng bàn tay trái gây thương tích. Bị chém N cầm lấy 01 cây kiếm dài 95cm đặt trên bàn trong phòng khách (kiếm do Trần Kim Quang mang đến) chém lại T nhưng không trúng. T cầm kiếm tiếp tục chém về phía N thì thấy Nguyễn Ngọc cầm dao, Võ Duy Kh cầm rựa từ phía sau nhà bếp chạy lên nên T cầm kiếm bỏ chạy ra ngoài đường rồi lên xe mô tô mà Nguyễn Phụng L đợi sẵn từ trước, L chở T tẩu thoát khỏi hiện trường.

Tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 447/KLTTCT-PYPY 13/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc N là 11%. Vật tác động: Vật sắc; Tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 490/KLTTCT-PYPY 30/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc N qua hai lần giám định (ngày 10/11/2023 và ngày 22/12/2023) là 29%. Vật tác động: Vật sắc.

Tại Kết luận số 583 ngày 27/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên, kết luận: dao tự chế Ngô Hữu T sử dụng là Vũ khí thô sơ (kiếm còn sử dụng được); Tại Kết luận số 583 ngày 27/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên, kết luận: dao tự chế Trần Kim Q giao nộp là Vũ khí thô sơ (kiếm còn sử dụng được).

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 24/2024/HS-ST ngày 01/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện TA đã tuyên bị cáo Nguyễn Phụng L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phụng L 02 (hai) năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt bị cáo đang chấp hành 01 (một) năm tù của Bản án số 67/2023/HSST ngày 17/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án Bản án số 67/2023/HSST, theo Quyết định Thi hành án phạt tù số 201/2023/QĐ-CA ngày 29/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, thời gian đã chấp hành hình phạt của Bản án số 67/2023/HSST được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về mức hình phạt đối với bị cáo Ngô Hữu T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “ *Cố ý gây thương tích* ”, phân bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/7/2024, bị cáo Nguyễn Phụng L có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phụng L vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ đã tuyên và giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phụng L – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Phụng L tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị Ngô Hữu Thuận, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 09/11/2023 tại nhà Nguyễn Ngọc N thuộc thôn Phước Lương, xã An Cư, huyện TA, tỉnh Phú Yên, Ngô Hữu T có hành vi dùng kiếm chém trúng vào vùng cánh tay phải và bàn tay trái của Nguyễn Ngọc N gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể 29%; Nguyễn Phụng L có hành vi giúp sức chở Ngô Hữu T tìm Nguyễn Ngọc N đánh và chở Ngô Hữu T tẩu thoát. Do đó, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Phụng L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an – an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử phạt nghiêm, mới đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, xem xét nhân thân cũng như nguyên nhân, điều kiện phạm tội và áp dụng đúng, đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để xử phạt bị cáo Nguyễn Phụng L 02 (hai) năm tù là phù hợp, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong tình hình hiện nay. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Phụng L kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[3] Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phụng L – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phụng L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phụng L 02 (hai) năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt bị cáo đang chấp hành 01 (một) năm tù của Bản án số 67/2023/HSST ngày 17/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án Bản án số 67/2023/HSST, theo Quyết định Thi hành án phạt tù số 201/2023/QĐ-CA ngày 29/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, thời gian đã chấp hành hình phạt của Bản án số 67/2023/HSST được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung.

Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phụng L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- TAND H.TA (2);
- CQ CSĐT H.TA;
- VKSND H.TA;
- Chi cục THADS H.TA;
- P. KTNV- THAHS; Bị cáo, NTGTT, Lưu THS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thái Lan

